

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	816404	Nhập môn sáng tác	3	35	Vũ Đại Dương	11389	01		6	1	3	C.NT002	DNH1231	---4567---12345678901----
2	816410	Phân tích tác phẩm	4	35	Trần Hoàng Thị Ái Cẩm	10370	01		3	6	2	C.NT002	DNH1231	---4567---12345678901----
3			4	35	Trần Hoàng Thị Ái Cẩm	10370			4	4	2	C.NT102	DNH1231	---4567---12345678901----
4	816414	Hợp xướng 2	2	38	Nguyễn Xuân Chiến	10371	01		5	3	3	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
5			2	38	Nguyễn Xuân Chiến	10371			6	4	2	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
6	816414	Hợp xướng 2	2	38	Nguyễn Xuân Chiến	10371	02		4	3	3	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
7			2	38	Nguyễn Xuân Chiến	10371			5	1	2	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
8	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Nguyễn Đức Linh	10366	01		2	7	3	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
9			2	11	Nguyễn Đức Linh	10366			4	6	2	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
10	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Nguyễn Đức Linh	10366	02		3	6	2	C.NT100	DNH1251	1234567---12-----
11			2	11	Nguyễn Đức Linh	10366			4	3	3	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
12	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Nguyễn Đức Linh	10366	03		2	1	2	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
13			2	11	Nguyễn Đức Linh	10366			3	8	3	C.NT100	DNH1251	1234567---12-----
14	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Dương Thanh Tùng	10899	04		2	9	2	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
15			2	11	Dương Thanh Tùng	10899			5	3	3	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
16	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Dương Thanh Tùng	10899	05		2	6	3	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
17			2	11	Dương Thanh Tùng	10899			4	6	2	C.NT100	DNH1251	1234567---12-----
18	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Dương Thanh Tùng	10899	06		4	8	3	C.NT100	DNH1251	1234567---12-----
19			2	11	Dương Thanh Tùng	10899			5	1	2	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
20	816418	Nhạc cụ 1 (Guitar)	2	11	Dương Thanh Tùng	10899	07		4	3	3	C.NT100	DNH1251	1234567---12-----
21			2	11	Dương Thanh Tùng	10899			5	6	2	C.NT001	DNH1251	1234567---12-----
22	816421	Nhạc cụ 4	2	10	Vũ Đại Dương	11389	01		2	6	2	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
23			2	10	Vũ Đại Dương	11389			6	6	3	C.NT001	DNH1241	1234567---12-----
24	816421	Nhạc cụ 4	2	10	Lê Tiến Thạch	11235	02		5	6	2	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	816421	Nhạc cụ 4	2	10	Lê Tiến Thạch	11235	02		5	8	3	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
26	816421	Nhạc cụ 4	2	10	Nguyễn Việt Cường	10372	03		2	3	3	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
27			2	10	Nguyễn Việt Cường	10372			6	6	2	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
28	816421	Nhạc cụ 4	2	10	Nguyễn Việt Cường	10372	04		2	1	2	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
29			2	10	Nguyễn Việt Cường	10372			6	1	3	C.NT100	DNH1241	1234567---12-----
30	816422	Nhạc cụ 5	2	10	Nguyễn Việt Cường	10372	01		6	4	2	C.NT100	DNH1231	---4567---12345678901----
31	816422	Nhạc cụ 5	2	10	Vũ Đại Dương	11389	02		2	8	2	C.NT100	DNH1231	---4567---12345678901----
32	816422	Nhạc cụ 5	2	10	Vũ Đại Dương	11389	03		6	4	2	C.NT001	DNH1231	---4567---12345678901----
33	816424	Nhạc cụ 7	2	10	Dương Thanh Tùng	10899	01		4	6	2	C.NT100	DNH1221	-----678901----
34			2	10	Dương Thanh Tùng	10899			5	3	3	C.NT001	DNH1221	-----678901----
35	816424	Nhạc cụ 7	2	10	Dương Thanh Tùng	10899	02		4	3	3	C.NT100	DNH1221	-----678901----
36			2	10	Dương Thanh Tùng	10899			5	1	2	C.NT001	DNH1221	-----678901----
37	816424	Nhạc cụ 7	2	10	Nguyễn Đức Linh	10366	03		2	3	3	C.NT001	DNH1221	-----678901----
38			2	10	Nguyễn Đức Linh	10366			4	4	2	C.NT001	DNH1221	-----678901----
39	816425	Thanh nhạc 1	2	15	Nguyễn Thị Như Ngọc	20744	01		3	6	2	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
40			2	15	Nguyễn Thị Như Ngọc	20744			6	6	3	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
41	816425	Thanh nhạc 1	2	15	Đoàn Thanh Minh	11194	02		5	6	2	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
42			2	15	Đoàn Thanh Minh	11194			6	6	3	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
43	816425	Thanh nhạc 1	2	15	Đoàn Thanh Minh	11194	03		5	8	3	C.NT005	DNH1251	1234567---12-----
44			2	15	Đoàn Thanh Minh	11194			6	9	2	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
45	816425	Thanh nhạc 1	2	15	Hoàng Anh Thiên	11500	04		3	8	3	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
46			2	15	Hoàng Anh Thiên	11500			5	6	2	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
47	816425	Thanh nhạc 1	2	15	Hoàng Anh Thiên	11500	05		3	6	2	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
48			2	15	Hoàng Anh Thiên	11500			5	8	3	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
49	816428	Thanh nhạc 4	2	13	Nguyễn Thị Như Ngọc	20744	01		3	8	3	C.NT005	DNH1241	1234567---12-----
50			2	13	Nguyễn Thị Như Ngọc	20744			6	9	2	C.NT005	DNH1241	1234567---12-----
51	816428	Thanh nhạc 4	2	13	Đoàn Thanh Minh	11194	02		3	6	2	C.NT001	DNH1241	1234567---1234-----
52			2	13	Đoàn Thanh Minh	11194			5	4	2	C.NT005	DNH1241	1234567---1234-----
53	816428	Thanh nhạc 4	2	14	Hoàng Anh Thiên	11500	03		4	8	2	C.NT005	DNH1241	1234567---1234-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
54	816428	Thanh nhạc 4	2	14	Hoàng Anh Thiên	11500	03		5	4	2	C.NT006	DNH1241	1234567---1234-----
55	816429	Thanh nhạc 5	2	18	Đoàn Thanh Minh	11194	01		5	2	2	C.NT005	DNH1231	---4567---12345678901----
56	816429	Thanh nhạc 5	2	18	Hoàng Anh Thiên	11500	02		4	6	2	C.NT005	DNH1231	---4567---12345678901----
57	816432	Ký xướng âm 2	2	19	Nguyễn Thị Ngọc Dung	11390	01		4	1	2	C.NT002	DNH1251	1234567---12-----
58			2	19	Nguyễn Thị Ngọc Dung	11390			6	1	3	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
59	816432	Ký xướng âm 2	2	19	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370	02		2	3	3	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
60			2	19	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370			3	4	2	C.NT002	DNH1251	1234567---12-----
61	816432	Ký xướng âm 2	2	19	Nguyễn Thị Mỹ Liêm	11293	03		2	3	3	C.NT002	DNH1251	1234567---12-----
62			2	19	Nguyễn Thị Mỹ Liêm	11293			3	4	2	C.NT006	DNH1251	1234567---12-----
63	816432	Ký xướng âm 2	2	19	Nguyễn Xuân Chiến	10371	04		4	1	2	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
64			2	19	Nguyễn Xuân Chiến	10371			6	1	3	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
65	816435	Ký xướng âm 5	2	20	Nguyễn Xuân Chiến	10371	01		2	3	3	C.NT001	DNH1241	1234567---12-----
66			2	20	Nguyễn Xuân Chiến	10371			3	4	2	C.NT004	DNH1241	1234567---12-----
67	816435	Ký xướng âm 5	2	20	Nguyễn Thị Mỹ Liêm	11293	02		2	1	2	C.NT002	DNH1241	1234567---12-----
68			2	20	Nguyễn Thị Mỹ Liêm	11293			3	1	3	C.NT006	DNH1241	1234567---12-----
69	816436	Ký xướng âm 6	2	18	Nguyễn Xuân Chiến	10371	01		3	1	2	C.NT004	DNH1231	---4567---12345678901----
70	816436	Ký xướng âm 6	2	18	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370	02		4	1	2	C.NT001	DNH1231	---4567---12345678901----
71	816442	Hòa âm 2	2	40	Nguyễn Thị Ngọc Dung	11390	01		4	3	3	C.NT002	DNH1241	1234567---123-----
72	816501	Phương pháp dạy học Âm nhạc	3	40	Nguyễn Thị Ngọc Dung	11390	01		4	6	2	C.NT002	DNH1241	1234567---1234-----
73			3	40	Nguyễn Thị Ngọc Dung	11390			6	4	2	C.NT002	DNH1241	1234567---1234-----
74	816507	Lịch sử âm nhạc Phương Tây	3	38	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370	01		2	1	2	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
75			3	38	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370			3	1	3	C.NT002	DNH1251	1234567---12-----
76	816507	Lịch sử âm nhạc Phương Tây	3	38	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370	02		2	6	3	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
77			3	38	Trần Hoàng Thị Ái Cầm	10370			4	6	2	C.NT004	DNH1251	1234567---12-----
78	863014	Thực tập sư phạm 2	6	1000			01		2	1	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
79			6	1000					2	6	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
80			6	1000					3	1	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
81			6	1000					3	6	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
82			6	1000					4	1	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
83	863014	Thực tập sư phạm 2	6	1000			01		4	6	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
84			6	1000					5	1	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
85			6	1000					5	6	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
86			6	1000					6	1	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----
87			6	1000					6	6	5	TTSP10	DNH1221	---4567---123-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu